

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN ĐỒ SƠN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2019/HS-ST
Ngày 22-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỒ SƠN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Thế Sự

Bà Hoàng Thị Yến

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, Thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, Thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Bùi Việt Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 22-10-2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, Thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2019/TLST-HS ngày 20-9-2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2019/QĐXXST-HS ngày 27-9-2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2019/HSST-QĐ ngày 09-10-2019, đối với bị cáo:

Hoàng Xuân T, sinh ngày 19-8-1949 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Tổ dân phố X, phường N, quận Đ, Thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Xuân Th và bà Lê Thị T; có vợ là Trần Thị L và 02 con, lớn sinh năm 1980, nhỏ sinh năm 1985; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ ngày 23-4-2019, chuyển tạm giam ngày 29-4-2019, đến ngày 27-6-2019 thay thế biện pháp ngăn chặn bảo lãnh; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Lương Trác T1, vắng mặt;

2. Bà Trần Thị L, vắng mặt;

- Người chứng kiến: Bà Trần Thị H, vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 07 giờ 15 phút ngày 23-4-2019, tổ công tác Đoàn Biên phòng Đồ Sơn phát hiện Hoàng Xuân T có biểu hiện nghi vấn tàng trữ trái phép chất ma túy nên T1 hành kiểm tra. T thừa nhận bản thân nghiện ma túy và đang cất giấu ma túy tại nhà. T tự nguyện dẫn tổ công tác Đoàn Biên phòng Đồ Sơn về nhà và giao nộp 01 hộp hình trụ cao 03 cm, đường kính 02 cm bên trong đựng 03 đoạn ống hút nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, có kích thước (01 x 02) cm bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục, T khai nhận đó là Heroine (mẫu số 1).

T1 hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T:

- Thu dưới gối trong phòng ngủ cạnh bếp trong nhà của T: 01 túi nilon kích thước 06x09 cm bên trong chứa 04 đoạn ống nhựa (ống hút) nhỏ màu trắng kích thước 02 x 01 cm bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục (mẫu số 2).

- Thu tại túi áo ngực bên trái, chiếc áo màu ghi treo trên mắc áo trong tủ kệ, đặt tại phòng ngủ cạnh bếp trong nhà của T: 01 túi nilon kích thước 06 x 09 cm bên trong chứa 27 đoạn ống nhựa (ống hút) nhỏ màu trắng kích thước 02 x 01 cm bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục (mẫu số 3).

- 02 đoạn ống nhựa nhỏ màu trắng kích thước tương đối đều nhau khoảng 02 x 01 cm được hàn kín hai đầu bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục T để trong túi quần dài đang mặc trên người tự nguyện giao nộp cho Bộ đội Biên phòng quận Đồ Sơn (mẫu số 4).

- 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Nokia loại X1 (đã qua sử dụng) và 01 ví da màu nâu (đã qua sử dụng), số tiền 3.200.000 đồng.

Tại Cơ quan Điều tra, T khai nhận:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 20-4-2019, T đi xe buýt từ Đồ Sơn vào trung tâm Thành phố với mục đích mua ma túy vừa sử dụng vừa bán cho người nghiện khác để kiếm lời. Sau đó, T đi bộ vào khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, hỏi mua ma túy của một người phụ nữ không quen biết khoảng 40 tuổi với số tiền 900.000 đồng. T cầm ma túy và thuê xe ôm của một người đàn ông không quen biết về nhà, dùng dao tem cắt để chia nhỏ số ma túy vừa mua được cho vào 18 đoạn ống hút bằng nhựa màu trắng với kích thước (01 x 02) cm, hàn kín hai đầu. T cất giấu 05 đoạn ống hút có chứa heroin vào 01 hộp hình trụ tròn màu nâu cao 03 cm, đường kính 02 cm và 13 đoạn ống hút có chứa Heroin vào 01 túi nilon có kích thước (06 x 09) cm, rồi để tất cả dưới gối trong phòng ngủ của T.

Số ma túy nói trên, T đã 02 lần bán cho Lương Trác T1 để kiếm lời, cụ thể: Lần 1, vào khoảng 10 giờ sáng ngày 21-4-2019, T1 biết T có ma túy bán nên đã đến nhà T hỏi mua 100.000 đồng ma túy Heroin. T đồng ý bán và nhận 100.000 đồng của T1. Lần 2, vào khoảng 10 giờ sáng ngày 22-4-2019, T1 tiếp tục đến nhà của T hỏi mua 100.000 đồng ma túy. T đồng ý bán và nhận 100.000 đồng của T1.

Để tiếp tục có ma túy vừa sử dụng vừa bán kiếm lời nên khoảng 17 giờ 30 phút ngày 22-4-2019, T đi xe buýt từ Đồ Sơn vào khu vực đường tàu Trần Nguyên

Hãn. Tại đây, T hỏi mua của một người phụ nữ khoảng 45 tuổi 04 phân ma túy Heroin với số tiền 1.800.000 đồng. Người phụ nữ nói trên sau khi nhận tiền đã đưa cho T 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong chứa chất Heroin dạng cục màu trắng. T nhận ma túy rồi thuê xe ôm của một người không quen biết đi về nhà. Tại nhà, T dùng dao tem cắt, chia số ma túy vừa mua cho vào 27 đoạn ống hút nhựa màu trắng có kích thước (01 x 02) cm, rồi để tất cả vào 01 túi nilon có kích thước (06 x 09) cm. T đã sử dụng hết số ống hút nhựa tại gia đình. T đem giấu túi nilon nói trên vào túi áo ngực trái của chiếc áo sơ mi dài tay màu ghi sáng đang treo trong tủ kệ đựng quần áo trong phòng ngủ của T, chưa kịp sử dụng thì bị Đoàn Biên phòng Đồ Sơn khám xét thu giữ.

Vật chứng của vụ án: 01 phong bì niêm phong chất ma túy sau giám định; 01 phong bì niêm phong điện thoại di động nhãn hiệu Nokia X1 màu đen đã qua sử dụng; 01 ví da màu nâu đã qua sử dụng và số tiền 3.200.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 166/KLGD (Đ6) ngày 24-4-2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an Thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng của mẫu số 1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1041 gam, là loại Heroine. Chất bột màu trắng của mẫu số 2 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1870 gam, là loại Heroine. Chất bột màu trắng của mẫu số 3 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 3,8975 gam, là loại Heroine. Chất bột màu trắng của mẫu số 4 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,0875 gam, là loại Heroin.

Bản cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 19-9-2019 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn đã truy tố bị cáo T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn đã truy tố. Bị cáo thừa nhận khối lượng và loại ma túy bị thu giữ đúng như Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hải Phòng, vật chứng của vụ án bị thu giữ đúng như cáo trạng đã nêu; việc bị điều tra, truy tố, xét xử là không oan sai, không bị ép buộc khai báo không đúng sự thật.

Tại phiên tòa, những người làm chứng và người chứng kiến vắng mặt, Hội đồng xét xử công bố lời khai của họ phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm o, r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo với mức án từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 và khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định, dấu niêm phong số 166/2019/PC09;

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 200.000 đồng do bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán ma túy mà có.

Trả lại cho bị cáo: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia X1 màu đen đã qua sử dụng; 01 ví da màu nâu đã qua sử dụng và 3.200.000 đồng.

Về án phí, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản luận tội của Kiểm sát viên. Bị cáo biết hành vi của mình là sai, là vi phạm pháp luật, rất ăn năn hối hận và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Về hành vi, quyết định tố tụng của Đoàn Biên phòng Đồ Sơn, Cơ quan điều tra và Điều tra viên Công an quận Đồ Sơn, Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người chứng kiến và người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- *Về tội danh và về tình tiết định khung hình phạt*:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp các tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án. Được chứng minh bằng lời khai của người làm chứng, người chứng kiến; biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, biên bản khám xét, biên bản hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã làm rõ: Trong các ngày 21 và 22-4-2019, bị cáo Hoàng Xuân T đã 02 lần có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Lương Trác T1 với số tiền 200.000 đồng. Ngoài ra, tại nhà của bị cáo, Đoàn Biên phòng Đồ Sơn thu giữ số ma túy, có tổng khối lượng theo Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an Thành phố Hải Phòng là 4,2761 gam Heroin. T khai nhận số ma túy trên mua về vừa để sử dụng vừa để bán cho những người nghiện có nhu cầu.

[3] Bị cáo T là người có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ. Bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện với mục đích sử dụng và kiếm lời.

[4] Bị cáo T đã hai lần bán ma túy cho Lương Trác T1 tại nhà ở tổ dân phố X, phường N, quận Đ. Lần thứ nhất, vào hồi 10 giờ sáng ngày 21-4-2019, T bán cho T1 01 đoạn ống hút nhựa chứa ma túy Heroin với giá 100.000 đồng, Lần thứ hai, vào hồi 10 giờ sáng ngày 21-4-2019, T bán cho T1 01 đoạn ống hút nhựa chứa ma túy Heroin với giá 100.000 đồng. Đây là tình tiết định khung hình phạt phạm tội 02 lần trở lên theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[5] Vì vậy, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[6] Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, Thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng là có cơ sở và đúng với quy định của pháp luật.

[7] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Ma túy là chất gây nghiện đặc biệt nguy hiểm, tàn phá sức khỏe của người sử dụng và làm suy giảm giống nòi. Do đó phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn và cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[8] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[9] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Tại Cơ quan Điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo T khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo là người phạm tội đủ 70 tuổi trở lên; bị cáo đã tự thú là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm o, r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[10] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, nhân thân không có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm o, r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự quyết định một hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng nhưng phải trong khung hình phạt liền kề nhẹ hơn của điều luật đối với bị cáo là có căn cứ cần chấp nhận.

[11] *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo là người cao tuổi, nghiện chất ma túy, không có tài sản riêng nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

- *Về xử lý vật chứng:*

[12] 01 phong bì niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy theo quy định điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

[13] Số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo T là số tiền do phạm tội mà có nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[14] Đối với số tiền 3.200.000 đồng, 01 ví da màu nâu đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia X1 màu đen đã qua sử dụng thu giữ khi khám xét nhà T vào ngày 23-4-2019, qua điều tra xác minh những tài sản này không liên quan đến việc phạm tội nên căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo T.

- Về vấn đề khác:

[15] Đối với Lương Trác T1 là đối tượng nghiện chất ma túy, có hành vi mua ma túy để sử dụng, Cơ quan Điều tra đã bàn giao T1 cho Công an phường Ngọc Xuyên lập hồ sơ cai nghiện bắt buộc là có căn cứ.

[16] Đối với 02 người phụ nữ bán ma túy cho T, quá trình điều tra chưa xác định được căn cước, lai lịch cụ thể nên Cơ quan Điều tra Công an quận Đồ Sơn tiếp tục điều tra, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[17] Về án phí: Bị cáo T là người cao tuổi nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, bị cáo T được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[18] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm o, r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Hoàng Xuân T 06 (Sáu) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Trừ cho bị cáo 02 (Hai) tháng 04 (Bốn) ngày tạm giữ, tạm giam. Bị cáo còn phải chấp hành 05 (Năm) năm 09 (Chín) tháng 26 (Hai mươi sáu) ngày tù.

Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Căn cứ vào điểm b, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong chất ma túy còn lại sau giám định, dấu niêm phong số 166/2019/PC09;

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng do bị cáo thu lợi bất chính từ việc bán chất ma túy.

Trả lại cho bị cáo: 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia X1 màu đen đã qua sử dụng; 01 (Một) ví da màu nâu đã qua sử dụng và 3.200.000 (Ba triệu hai trăm nghìn) đồng.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20-9-2019 và Biên lai thu tiền số: AA/2010/6253 ngày 20-9-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn, Thành phố Hải Phòng).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, bị cáo T được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Đồ Sơn;
- VKSND TP Hải Phòng;
- TAND TP Hải Phòng;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Đồ Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an quận Đồ Sơn;
- Chi cục THADS quận Đồ Sơn;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- Công an TP Hải Phòng (PC10, PV06);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Tùng